



QUY CHẾ

Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương nhiệm kỳ 2024-2029

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 18/01/2024;
Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
Căn cứ Điều lệ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương.

Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương (SAIGONBANK), sau đây gọi tắt là Đại hội, thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát SAIGONBANK nhiệm kỳ 2024-2029 với các nội dung cụ thể như sau:

Điều 1. Nguyên tắc bầu cử

1. Bầu cử đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ SAIGONBANK và đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch;
2. Bầu cử bằng hình thức bỏ phiếu kín;
3. Mỗi cổ phần phổ thông tương ứng một phiếu biểu quyết. Quyền bầu cử, kết quả bầu cử, biểu quyết tính theo số cổ phần sở hữu và được ủy quyền;
4. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát được thực hiện theo nguyên tắc bầu dồn phiếu.

Điều 2. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Điều 3. Điều kiện đề cử và ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát

Danh sách ứng cử viên do cổ đông, nhóm cổ đông giới thiệu để bầu làm thành viên Hội đồng quản trị (không phải là thành viên độc lập), thành viên độc lập Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029 phải được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận bằng văn bản theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng.

Điều 4. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029

Số lượng bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2024 – 2029 theo số lượng được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 biểu quyết thông qua tại Đại hội.

Điều 5. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029

Số lượng thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024-2029 theo số lượng được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 biểu quyết thông qua tại Đại hội.

Điều 6. Phương thức bầu cử

1. Việc bầu thành viên độc lập Hội đồng quản trị: thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị được bầu. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên.

2. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị (không phải là thành viên độc lập): thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số lượng thành viên Hội đồng quản trị (không phải là thành viên độc lập) được bầu. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên.

3. Việc bầu thành viên Ban Kiểm soát: thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số lượng thành viên Ban Kiểm soát được bầu. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu cho một hoặc một số ứng cử viên.

Điều 7. Quy định về Phiếu bầu

1. Phiếu bầu hợp lệ là phiếu bầu in sẵn tên các ứng cử viên, do Ban tổ chức Đại hội phát ra có đóng dấu treo của “Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương”.

2. Phiếu bầu không hợp lệ thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Phiếu không do Ban tổ chức Đại hội phát ra, không có đóng dấu treo của “Ngân hàng TMCP Sài Gòn Công thương”; hoặc

b) Phiếu có tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó; hoặc

c) Phiếu trắng (phiếu không bầu ai); hoặc

d) Phiếu không nguyên vẹn, gạch xóa, sửa chữa hoặc bổ sung các nội dung không theo quy định; hoặc

e) Phiếu ghi tên ứng cử viên không có trong danh sách được Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chấp thuận bằng văn bản; hoặc

f) Phiếu ghi nội dung bằng bút chì; hoặc

g) Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu.

3. Hướng dẫn ghi nội dung trên phiếu bầu

a) Cổ đông có thể thực hiện ghi phiếu bầu theo một trong hai cách sau:

- Cách 1: Cổ đông ghi số lượng phiếu bầu cho từng ứng cử viên vào cột “Số phiếu bầu”. Cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần Số lượng phiếu bầu của cổ đông cho một ứng cử viên, hoặc phân chia cho nhiều ứng cử viên khác.

Lưu ý: Tổng số phiếu bầu cho tất cả ứng cử viên không được vượt quá Số lượng phiếu bầu của cổ đông đã được ghi trên Phiếu bầu (bằng Số cổ phần sở hữu và được ủy quyền nhân với Số thành viên được bầu).

- Cách 2: Cổ đông đánh dấu chéo (X) vào cột “Số phiếu bầu” cho từng ứng cử viên. Trường hợp cổ đông dồn hết Số lượng phiếu bầu của cổ đông cho một ứng cử viên, thì chỉ đánh dấu chéo (X) vào cột “Số phiếu bầu” cho ứng cử viên đó. Trường hợp cổ đông chia đều Số lượng phiếu bầu của cổ đông cho tất cả hoặc một số ứng cử viên, thì đánh dấu chéo (X) vào cột “Số phiếu bầu” cho những ứng cử viên đó.

b) Cổ đông không bầu cho một hoặc một số ứng cử viên, thì để trống cột “Số phiếu bầu” của những ứng cử viên đó.

c) Trong trường hợp cổ đông chia đều tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên muốn bầu mà kết quả có số thập phân, thì số phiếu bầu thực tế dành cho mỗi ứng cử viên sẽ được tính đến hàng đơn vị.

Điều 8. Kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

3. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu ngay khi cuộc bỏ phiếu kết thúc.

4. Ban kiểm phiếu phải kiểm tra tính hợp lệ của từng lá phiếu, kiểm tra lần lượt từng lá phiếu và ghi lại kết quả.

5. Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ; số và tỉ lệ quyền biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên.

6. Toàn bộ phiếu bầu sau khi được kiểm xong phải được niêm phong và bàn giao lại cho Chủ tọa Đại hội.

Điều 9. Quy định người trúng cử

1. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo quy định tại Điều 4, Điều 5 Quy chế này.

2. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban Kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau.

3. Sau khi có kết quả kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội đồng cổ đông.

Điều 10. Ban kiểm phiếu và trách nhiệm của Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua.
2. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm thực hiện đúng các trình tự bầu cử theo quy chế bầu cử; Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu; Kiểm tra kết quả bầu cử một cách khách quan, chính xác, lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử trước Đại hội.

Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát.

Điều 11. Hiệu lực của Quy chế

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024 thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2024 – 2029 tại kỳ Đại hội này.

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG